

Số: 132/2023/QĐST- DS

Quỳ Hợp, ngày 05 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 150; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 89, khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 3 Luật Hộ tịch năm 2014;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12; Điều 14 và Điều 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Công văn số 013110/2023/CV-ADN ngày 31/10/2023 của Công ty TNHH dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO về việc phúc đáp giám định AND Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 101/2023/TLST – DS ngày 18 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Lô Văn T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Vi Quang A**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Lộc Thị H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Cháu **Lộc Thị Lê B**, sinh ngày 28/10/2019.

Người đại diện hợp pháp: Chị **Lộc Thị H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Lô Văn T và anh Vi Quang A; chị Lộc Thị H nhất trí kết quả xét nghiệm ADN của Công ty TNHH Dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO ngày 01/10/2022 kết luận: Người có mẫu ghi tên Lô Văn T có quan hệ huyết thống Cha - Con với người có mẫu ghi tên Lộc Thị Lê B, với độ tin cậy 99,999999% và đều công nhận cháu Lộc Thị Lê B, sinh ngày 28/10/2019 là con chung của Anh Lô Văn T và chị Lộc Thị H.

Xác định Anh Lô Văn T, sinh ngày 18/4/1988, Căn cước công dân số 040088025827 cấp ngày 11/8/2021 tại Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội), địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An là cha của cháu Lộc Thị Lê B, sinh ngày 28/10/2019 tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc, tỉnh Nghệ An (theo giấy khai sinh số 139 ngày 05/12/2019 của UBND xã Yên Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An).

2.2 Anh Lô Văn T và chị Lộc Thị H có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện các quyền về lý lịch tư pháp cho cháu Lộc Thị Lê Bé theo quy định của pháp luật.

2.3 Về án phí: Anh Lô Văn T là người khởi kiện xác định cha cho con chưa thành niên nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Anh Lô Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000,đ (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0007148 ngày 16 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã Yên Hợp, huyện Quỳnh Hợp NA.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Quán Vi Tuấn

